

THÁI THƯỢNG CẢM ỨNG THIÊN

TẬP 89

Chư vị đồng tu, xin chào mọi người!

Hôm nay có ba mươi tám bạn đồng tu của Tịnh Tông Học Hội Đài Bắc đến Singapore tham học, tôi vô cùng cảm ân. Trong đó có một số bạn đồng tu cũ đến từ Thư viện của chúng tôi. Kể từ sau khi Hàn Quán Trưởng vãng sanh, tôi yêu cầu tứ chúng đồng tu của Thư viện duy trì và bảo vệ mô hình hoạt động này của Hàn Quán Trưởng khi còn tại thế ít nhất ba năm, không được thay đổi. Điều này là chúng tôi đối với ân huệ ba mươi năm hộ trì của Hàn Quán Trưởng, nhưng trên thực tế chúng tôi chỉ làm được một năm. Sau khi Hàn Quán Trưởng vãng sanh tròn một năm thì Thư viện xảy ra biến cố, biến cố đó quá lớn, hoàn toàn nằm ngoài dự liệu của tôi. Suy nghĩ ban đầu là sau khi Hàn Quán Trưởng vãng sanh thì việc hoằng pháp do một mình tôi gánh vác. Khi đó chúng tôi có bốn đạo tràng trọng điểm, nên tôi tự mình sắp xếp là một năm ở Đài Loan ba tháng, ở Mỹ ba tháng, ở Singapore ba tháng, ở Úc ba tháng, tôi sắp xếp thời gian như vậy. Sau khi xảy ra biến cố ở Thư viện thì chúng tôi không thể không dời đi, hơn nữa toàn bộ đều lần lượt dời đi cả. Đây là điều tôi có nghĩ cũng không thể nghĩ đến được, cũng là điều mà Hàn Quán Trưởng không thể nghĩ đến. Hàn Quán Trưởng không những hy vọng đạo tràng này vĩnh viễn làm sự nghiệp hoằng pháp lợi sanh, hơn nữa còn nhiều lần nói với tôi là ngay cả đạo tràng ở San Jose bên Mỹ cũng phải tiếp tục duy trì dài lâu. Tất cả những điều này tôi nghĩ đều là sự sắp đặt của Phật Bồ-tát, cho nên chúng tôi đều mang một tâm thái cảm ân đối với tất cả mọi người, nhất định không có một lời oán trách.

Ở Singapore có sự hộ trì nhiệt tình của cư sĩ Lý Mộc Nguyên hộ trì toàn lực. Ở nơi đây không những chúng tôi xây dựng lên đạo phong và học phong của Phật pháp mà còn đẩy mạnh đến toàn xã hội, đến các tôn

giáo, đến các chủng tộc, có lẽ chính vì sứ mạng này khiến chúng tôi không thể không rời khỏi đạo tràng cũ thân thương này. Chúng tôi theo đuổi sự nghiệp lớn, hòa hợp với các chủng tộc, đoàn kết tất cả các tôn giáo, chúng tôi đã thực hiện được công việc này tại Singapore và Úc rồi. Việc này ở Úc do chính phủ chủ động phát động thực hiện. Khi chúng tôi qua bên đó, họ vô cùng hoan nghênh, hầu như khi có những hoạt động lớn của các chủng tộc tôn giáo thì họ nhất định mời tôi tham dự, chúng tôi cũng nhất định đến tham gia, giúp đỡ họ phát triển. Cho nên sang năm chúng tôi có kế hoạch đi thăm các quần thể dân tộc khác nhau ở Úc, giống như tôi đi thăm hỏi những tôn giáo khác nhau ở Singapore, chúng ta cần mở rộng phát triển lý niệm của Phật pháp.

Thời xưa có không ít học giả và lãnh tụ của Ấn Độ giáo đều tu học Phật pháp Đại thừa. Các Ngài còn thành kính hơn, chăm chỉ hơn, y giáo phụng hành hơn so với những Pháp sư xuất gia chúng ta. Các Ngài là Bà-la-môn giáo, là Ấn Độ giáo. Những lời các Ngài nói ra là chân lý tối cao của nhà Phật, Phật pháp Đại thừa là chân lý, phản đối hư ngụy, hư ngụy chính là giả tạo. Cho nên bản thân các Ngài không rời bỏ vị trí của mình, không từ bỏ thân phận của mình mà vẫn là trưởng giả của Bà-la-môn giáo (Ấn Độ giáo), là lãnh tụ tôn giáo của họ, thế nhưng các Ngài vô cùng chăm chỉ học Phật. Điều này là tấm gương tốt nhất cho việc thúc đẩy hòa hợp giữa các tôn giáo của chúng ta ngày nay.

Thế nên Phật pháp là giáo dục, không phải là tôn giáo, chúng ta cần làm rõ điểm này, bất kỳ một chủng tộc hay bất kỳ một tôn giáo nào cũng đều nên tu học Phật pháp. Phật pháp là dạy người khai trí huệ, hiểu rõ sự và lý. Tôi thường nói Phật dạy người có ba mục tiêu: Điều thứ nhất là dạy chúng ta làm thế nào chung sống giữa người với người, ngày nay những tai nạn do con người gây ra từ đâu mà có vậy? Là do giữa người với người không hiểu được đạo chung sống nên tạo thành nhân họa. Mục tiêu thứ hai của việc dạy học là dạy người làm thế nào chung sống với đại tự nhiên, không hiểu rõ đạo lý này nên có thiên tai, thiên tai nhân

họa là do chúng ta không biết cách làm người, không biết cách chung sống với hết thảy vạn vật nên tạo thành tai nạn. Hiểu được đạo lý làm người, bạn đi đến đâu cũng được mọi người tôn trọng, được mọi người hoan nghênh, nhân họa không còn nữa. Hiểu được cách chung sống với đại tự nhiên, nhất định sẽ không phá hoại hoàn cảnh sinh thái tự nhiên thì thiên tai không còn nữa. Đức Phật dạy chúng ta điều thứ ba là con người làm thế nào để chung sống với thiên địa quỷ thần, câu này nói rõ hơn một chút là con người làm thế nào để chung sống với các tôn giáo khác nhau. Phật dạy chúng ta đối với bất kỳ tôn giáo nào hay Thần minh mà họ đang sùng bái, chúng ta cần tôn kính Thần Thánh, cần bình đẳng tôn kính. Phổ Hiền Bồ-tát dạy chúng ta: “*Lễ kính chư Phật, xưng tán Như Lai, quảng tu cúng dường*” nên chúng ta cần thực hiện một cách bình đẳng. Làm tốt ba điều này rồi thì thiên hạ thái bình, xã hội an định, người người đều hưởng hạnh phúc. Đây là giáo huấn của Phật-đà, cho nên trong Phật giáo không có giới hạn, không phân biệt quốc gia, không phân biệt chủng tộc, không phân biệt tín ngưỡng tôn giáo, không phân biệt bên này với bên kia mà tôn trọng lẫn nhau, tương thân tương ái, hợp tác giúp đỡ lẫn nhau. Đây chính là Phật pháp.

Đối với sự tu trì của mỗi cá nhân mà nói thì Phật cũng có ba khoa mục dạy chúng ta. Phật dạy chúng ta điều thứ nhất là “Đoạn ác tu thiện”. Chúng ta cần phải hiểu được thế nào là ác, thế nào là thiện, trước tiên cần nhận thức rõ ràng, phân biệt rõ ràng. Phật nói tiêu chuẩn của thiện là phạm lợi ích cho chúng sanh thì chính là thiện, tiêu chuẩn của ác là phạm tự tư tự lợi thì chính là ác, cho nên phải diệt trừ tận gốc tự tư tự lợi, hết thảy cách nghĩ cách làm đều vì xã hội đại chúng, vì hết thảy chúng sanh. Công đức của bạn lớn hay nhỏ thì cần xem phương diện ảnh hưởng của bạn. Phương diện ảnh hưởng lớn thì công đức của bạn lớn, phương diện ảnh hưởng nhỏ thì công đức của bạn nhỏ. Thời gian ảnh hưởng dài lâu thì công đức lớn, thời gian ảnh hưởng ngắn thì công đức nhỏ, nếu ảnh hưởng đến nhân tâm xã hội sâu sắc thì công đức lớn, còn

ảnh hưởng nông cạn thì công đức nhỏ. Điều này hoàn toàn xem phương diện ảnh hưởng của việc khởi tâm động niệm, ngôn ngữ hành vi của bạn, chúng ta cần phải hiểu được điều đó. Ảnh hưởng của việc ác thì tội nghiệp nặng, ảnh hưởng của việc thiện thì phước đức sẽ lớn, cho nên cát hung họa phước đều ở khởi tâm động niệm của chúng ta, chúng ta không thể không biết.

Phật dạy chúng ta điều thứ hai là “Phá mê khai ngộ”, điều này là mấu chốt giáo học của Phật pháp, là trọng tâm của việc dạy học, nhất định phải nhận thức rõ ràng chân tướng của vũ trụ nhân sanh, sửa đổi tư tưởng kiến giải hành vi sai lầm của chúng ta. Phật trong kinh luận đã nói rất nhiều, cô Thánh tiên Hiền chỉ dựa vào Kinh Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật, được! Một bộ Kinh này là đủ. Sáu trăm quyển Đại Bát Nhã tất cả chi tiết được nói đến đều không nằm ngoài phạm vi của Kinh Kim Cang. Thế nên người Trung Quốc thích đọc Kinh Kim Cang, văn tự của Kinh Kim Cang không nhiều, chỉ có năm ngàn chữ, đọc từ đầu đến cuối một lượt hết mười lăm phút, cần đọc thuộc, cần nhớ kỹ, thường xuyên đem giáo huấn của kinh điển ra để phản tỉnh. Phản tỉnh chính là quán chiếu mà nhà Phật chúng ta nói đến. Chúng ta đối chiếu khởi tâm động niệm, ngôn ngữ hành vi với những giáo huấn trong kinh. Nếu tương ứng thì bạn là chánh tri chánh kiến, bạn là hạnh Bồ-tát, nếu trái ngược thì chúng ta sai rồi, sai rồi thì nhanh chóng sửa đổi lại. Phật nói với chúng ta “*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”, cho nên đối với hết thảy việc hết thảy vật trên thế gian không nên cho là thật. Phật dạy chúng ta tùy duyên nhất định đúng. Tùy duyên là hạnh của Phật Bồ-tát, phan duyên là hạnh của chúng sanh. Chư vị nhất định phải hiểu được, phan duyên là tạo nghiệp, là tạo tội, tùy duyên là công đức vô lượng vô biên. Cho nên chư Phật Bồ-tát tùy duyên thị hiện tại thế gian, chúng ta xem Thiệt Tài Đồng Tử năm mươi ba tham vấn ở phần cuối phẩm “Nhập pháp giới” của Kinh Hoa Nghiêm, bạn xem cuộc sống của các Ngài vô cùng tự tại, vô cùng hạnh phúc, vô cùng mỹ mãn, là nguyên nhân gì? Đó là tùy duyên

chứ không phan duyên. Phan duyên là gì? Là tâm của tôi muốn thế này thế kia, thế thì hỏng rồi. Khiến cho mọi người tùy thuận theo tôi, điều này sai rồi, mà tôi phải tùy thuận đại chúng, trong tùy thuận nếu có thể lìa tướng thì thành tựu công đức không thể nghĩ bàn. Lìa tướng là gì? Là nhất định không để vào trong tâm, vĩnh viễn giữ gìn tâm địa thanh tịnh, bình đẳng, giác.

Dụng tâm như thế nào? Trong hết thầy kinh Đại thừa Phật dạy chúng ta dụng tâm giống như tấm gương, chúng ta soi gương hằng ngày, khi soi gương trong gương hiện tướng của chúng ta, khi chúng ta không soi gương nữa thì trong gương sạch sẽ không còn cái tướng đó, nhất định không bị nhiễm, cho nên cần dụng tâm như gương. Dụng tâm không được giống như phim của máy ảnh, chụp một lần thì lưu lại ở bên trong, điều này gay go rồi. Roi vào bên trong thì có đúng sai, roi vào bên trong thì có được mất, có lợi hại, điều này sẽ sản sinh xung đột, có xung đột thì tạo nghiệp. Đây là mê hoặc điên đảo, không biết đó là hư vọng. Cho nên chúng ta đối với hết thầy người, hết thầy việc, hết thầy vật thậm chí là người thân đến cỡ nào đi nữa cũng là như vậy, không những không lưu lại ấn tượng đối với những sự việc, hoàn cảnh đã qua mà khi trực diện đối mặt với chúng cũng không lưu lại hình ảnh. Các bạn nghĩ xem khi chúng ta soi gương, trong gương hiện tướng của chúng ta, tấm gương có lưu lại hình ảnh chúng ta không? Không có. Gương soi rất rõ ràng nhưng gương thật sự không lưu lại hình ảnh. Dụng tâm như vậy thì người này chính là Phật, là Bồ-tát, người này chính là người triệt để giác ngộ. Cho nên người dụng tâm như gương chính là [dùng] chân tâm, khi họ đối đãi với hết thầy người, hết thầy việc, hết thầy vật thì chân tâm lưu lộ.

Tình yêu thương rộng lớn trong chân tâm chính là từ bi, bạn xem hết thầy tôn giáo đều là Thần ái thế nhân, Thượng Đế ái thế nhân, Phật từ bi, Bồ-tát từ bi, từ bi chính là ái. Tổng hợp tất cả những giáo huấn của hết thầy tôn giáo, lời nói của những người sáng lập tôn giáo, tổng quy

kết lại chính là “Ái tâm chân thành”. Bồ-tát đạo thực hiện tại thế gian là thực hiện ở ái tâm chân thành. Người thế gian không hiểu được ái, người thế gian chỉ hiểu tình chứ không có ái, chấp trước trên tình, mê trên tình, cho nên ngày tháng của họ sống rất đau khổ, nếu họ hiểu được ái thì cuộc sống của họ sẽ rất tự tại, rất hạnh phúc. Trong ái không có phân biệt, không có chấp trước, không có vọng tưởng nhưng trong tình thì có, trong tình có vọng tưởng phân biệt chấp trước, vừa nhìn liền biết đó là lục đạo phàm phu, chúng sanh của tam ác đạo.

Người xa lìa hết thấy vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, sự từ bi yêu thương này chúng ta thấy đó là Thánh nhân, không phải người phàm. Lòng từ bi của Ngài, tình yêu thương của Ngài là chân thật, là từ trong tự tánh lưu xuất ra chứ không phải sanh ra từ trong tình thức, cho nên Phật dạy chúng ta “*chuyển mê thành ngộ*” cần chuyển từ trên căn bản. Chuyển tình thức thành trí huệ, trong trí huệ không có vọng tưởng phân biệt chấp trước, trong trí huệ không có tình, tình là gì? Tình là trí, khi mê gọi là tình, khi giác ngộ gọi là trí. Chúng ta thường nghe nhà Phật nói “*Phiền não tức Bồ-đề*”, phiền não là tình. Khi mê thì Bồ-đề biến thành phiền não, biến thành tình chấp, khi giác ngộ thì phiền não biến thành Bồ-đề, chuyển đổi mà thôi. Không phải phiền não không còn nữa, phiền não không còn nữa thì Bồ-đề cũng không còn, mà là chuyển đổi rồi. Cho nên chuyển đổi từ trên căn bản, chuyển đổi tình thức thành trí huệ bạn liền siêu phàm nhập Thánh, điều này chính là đạt đến mục tiêu giáo học cao nhất của Phật pháp.

Thần ái thế nhân, Phật từ bi đối với tất cả, tâm từ ái đối với tất cả là bình đẳng, nhất định không có bên trọng bên khinh, mà là bình đẳng. Trong bình đẳng tại sao có người hình như được các Ngài yêu thương hơn một chút, có người lại có khoảng cách rất xa, điều này trên sự tương quả thật là có. Không phải là không bình đẳng mà vì tình chấp của bạn quá nặng, nếu có thêm tình yêu thương của Phật dành cho bạn thì sự chấp trước của bạn càng nặng hơn như vậy sẽ càng đáng sợ, cho nên

phải duy trì khoảng cách, càng xa càng tốt. Nếu bạn không có tình chấp thì cái phân biệt này liền không còn nữa, cho nên người có tình chấp càng nặng thì Phật Bồ-tát sẽ giữ khoảng cách xa đối với họ, người có tình chấp càng nhẹ thì Phật Bồ-tát sẽ ở gần, vì sao vậy? Vì không chướng ngại.

Chúng ta không khó để hiểu đạo lý này, bạn thấy chúng ta xem chuyện tình ái nam nữ trên báo chí tin tức, đôi bên đều chấp trước đến cuối cùng biến thành oan gia, biến thành đối đầu, biến thành oan oan tương báo đời đời kiếp kiếp. Điều này sai rồi, hoàn toàn sai rồi. Oán thù từ đâu mà có vậy? Là có từ khi bắt đầu ân ái, từ ân ái biến thành thù hận, chấp mê mà không ngộ. Cho nên chư Phật Bồ-tát có đại trí huệ, các Ngài hiểu rất rõ, người có tình chấp nặng thì nhất định phải giữ khoảng cách xa với họ, không phải các Ngài không có tâm từ bi, không phải không có ái tâm mà đó chính là tâm yêu thương chân thật, không để cho bạn gây ra lỗi lầm. Đây là thật sự yêu thương. Cho nên chúng ta thể hội sâu sắc giáo huấn của Phật Bồ-tát, ân đức của Phật Bồ-tát, chúng ta học tập từ chỗ này, từ chỗ này đạt được trí huệ, đạt được an lạc, đạt được hạnh phúc, đạt được mỹ mãn.

Trước đây tôi được thân cận với Chương Gia Đại sư, tôi niệm niệm không quên ân đức của Thầy. Tôi giảng kinh dạy học ở bất kỳ đạo tràng nơi đâu đều treo hình ảnh của Thầy, giống như Thầy đang ở cùng với tôi vậy. Chương Gia Đại sư nói với tôi: **“Thật sự phát tâm vì Phật pháp, vì chúng sanh thì Phật Bồ-tát sẽ sắp xếp cuộc đời này của bạn, bạn không cần phải lo lắng một chút gì cả.”** Tôi tin tưởng lời nói của Thầy, tín thọ phụng hành, cho nên cuộc đời này của tôi gặp phải thuận cảnh tôi rất thích, gặp phải nghịch cảnh tôi cũng rất thích, vì sao vậy? Là vì Phật Bồ-tát sắp xếp cho tôi, là Phật Bồ-tát muốn tôi làm một công việc gì đó, tôi liền nỗ lực chăm chỉ đi làm, để không phụ lòng sự giáo huấn của Thầy, tôn sư trọng đạo. Các lão sư của tôi đều là người Trung Quốc, cho nên ở quê hương của các Thầy ở Trung Quốc, như quê hương của

tiên sinh Phương Đông Mỹ, tôi xây dựng ở đó một phòng dạy học vi tính có tên là “Phòng dạy học vi tính Đông Mỹ” để kỷ niệm tiên sinh Phương Đông Mỹ. Lý lão sư là người Tế Nam tỉnh Sơn Đông, chúng tôi xây một nhà kỷ niệm Thầy tại trường đại học Sơn Đông. Chương Gia Đại sư là người Nội Mông Cổ, chúng ta hiện nay đang trao đổi với Đại học Nội Mông, hy vọng trong trường Đại học Nội Mông xây dựng một nhà kỷ niệm Chương Gia Đại Sư. Chúng ta cần báo ân, báo ân huệ của Thầy, cần dạy bảo thế hệ tiếp theo không được phản thầy nghịch đạo, niệm niệm không quên ân đức của lão sư. Hàn Quán Trưởng hộ trì cho tôi ba mươi năm, thành tựu của chúng tôi hôm nay là nhờ vào sự hộ trì của bà, cho nên chúng tôi treo hình ảnh của bà ở phía đối diện với tôi. Chúng tôi dạy học giảng kinh thì bà đều đang lắng nghe, bà quả thật đang ở tại đạo tràng này của chúng ta, có rất nhiều người đã nhìn thấy đến nói với tôi, Quán Trưởng Hàn thường xuyên hiện diện ở đây. Năm ngoái khi kỷ niệm tròn hai năm ngày mất, có người nhìn thấy Quán Trưởng cùng với mấy vị tỷ kheo ni ngồi hàng đầu tiên nghe pháp, có hai, ba bạn đồng học nhìn thấy đến nói với tôi, bà vẫn hộ trì đạo tràng này chưa từng rời xa chúng ta, vẫn âm thầm phù hộ chúng ta. Đạo tràng này của chúng ta là đạo tràng chánh pháp, hoàn toàn tuân theo giáo huấn của Phật-đà và Tổ sư Đại đức, lấy chánh pháp để giác ngộ hết thảy chúng sanh.

Mục đích đem liên hoan ấm áp năm nay của chúng ta chính là “Chúng sanh vô biên thế nguyên độ”. Chúng ta đem Phật pháp Đại thừa giới thiệu đến những dân tộc khác, đến những tôn giáo khác không ai là không hoan hỉ. Nếu cơ duyên thành thực rồi thì chúng ta thật sự sẽ tiếp nhận khu vực Đường Thành này, trong tương lai là nơi hoạt động của chín tôn giáo, tất cả chúng ta đều sinh hoạt cùng nhau, sẽ vô cùng mật thiết, chân thật nhìn thấy sự đại đoàn kết của tôn giáo, sự đại hòa hợp của chủng tộc. Như vậy Singapore sẽ là một điểm trên toàn thế giới, điểm này rất quan trọng. Sự hòa nhập của chủng tộc tôn giáo bắt đầu

thai nghén từ điểm này mà ra, hy vọng dần dần sẽ mở rộng ảnh hưởng đến toàn bộ Đông Nam Á, ảnh hưởng đến toàn thế giới, dần dần sẽ mở rộng theo mô hình này. Xã hội an định, thế giới hòa bình, tiêu tai miễn nạn, cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn thật sự có thể thực hiện được. Cho nên trong vô vàn đau khổ dày vò, chúng tôi đặc biệt đề xướng sống trong thế giới cảm ân. Bất luận người khác dùng phương thức gì đối với chúng ta, chúng ta đều cảm ân. Chúng ta thật sự phản tỉnh, nếu là lỗi làm thì “có thì sửa, không thì khích lệ”, đừng để phạm, chúng ta đối với bất kỳ người nào đều không xem là kẻ thù, đều không xem thường, chúng ta đều tôn trọng, đều cảm kích.

Mời các bạn xem đoạn Kinh văn thứ 80 của Thái Thượng Cảm Ứng Thiên:

“Kiến tha vinh quý, nguyện tha lưu biếm. Kiến tha phú hữu, nguyện tha phá tán.” (Thấy người khác vinh hiển, sang cả, mong họ bị lưu đày, biếm trích. Thấy người khác giàu có, mong họ tàn mạt), điều này chính là “cái ác ần tàng”.

Trong chú giải đoạn đầu tiên nói rất hay: *“Phàm những ai được vinh hiển, sang cả, đều chẳng phải là ngẫu nhiên, mà đều là do đời trước [người ấy] đã tích lũy thiện duyên, vun trồng cội đức từ trước, cũng như do tổ tông tích đức mới có thể được như vậy. Kẻ trông thấy [tình huống như vậy], hãy nên khởi tâm mong mỏi, hâm mộ. Chẳng phải là hâm mộ sự vinh hiển, sang cả của họ, mà thật ra là mong mỏi, hâm mộ sự tu tập từ trước của người đó.”* Chúng ta hãy xem đoạn này, kiểu tình chấp ác ý này từ xưa đến nay trong và ngoài nước đều có, không những là có ở trong cõi người mà đều có trong đường súc sinh, ngựa quý, địa ngục. Nguyên nhân là do mê chấp quá nặng. Người thế gian có ai mà không tham tài, nếu không tham tài thì họ không phải là người phạm

mà là Thánh nhân. Người phạm khởi tâm động niệm đều bị phiền não che lấp.

Phiền não là gì? Là tham sân si mạn. Phạm phu sống trong tham sân si mạn thì làm sao không khổ được chứ. Tâm niệm tham sân si mạn có thể đạt được vinh hoa phú quý hay không? Nói cho quý vị biết nhất định không đạt được. Trong chú giải nói rất hay, Phật Bồ-tát cũng nói như vậy, chúng ta lại xem mỗi một tôn giáo, Thượng Đế Thần Thánh của họ cũng nói như vậy. Vinh hoa phú quý không phải là ngẫu nhiên có được mà đều do từ kiếp trước tích lũy vun trồng. Nhà Phật nói rất hay “*Muốn biết nhân đời trước, xem quả báo đời này*”, ý nghĩa của câu này chính là nói rõ bạn muốn biết đời trước bạn tu nhân gì thì những gì cuộc đời này của bạn có được, bạn thọ dụng được chính là quả báo, đây gọi là “*Trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu*”. Đời trước bạn trồng nhân gì thì sự thọ dụng của đời này, hưởng thụ của đời này, hoàn cảnh của đời này đều là do nhân tạo ra từ đời trước. Phật lại nói “*Muốn biết quả tương lai, xét nhân gieo hiện tại*”, nếu bạn muốn biết kiếp tiếp theo của bạn thế nào, kiếp tiếp theo tốt hay không thì nhìn những nhân mà trong đời này bạn đã tạo. Kiếp này bạn trồng thiện nhân thì kiếp sau bạn nhất định được thiện quả. Nếu kiếp này tâm hạnh của bạn bất thiện thì kiếp sau đâu có được thiện quả. Chúng ta cần phải hiểu đại đạo lý này. Phật giảng cho chúng ta về tài phú, đời này bạn phát tài, bất luận bạn dùng phương thức gì, bạn kinh doanh cũng được, làm thuê cũng được, làm chính trị cũng được. Ngày nay chúng ta đều biết được quan chức chính phủ ở nhiều nơi nhận hối lộ. Nhận hối lộ vẫn là có trong vận mạng, nếu trong vận mạng không có thì nhận hối lộ một chút lập tức sẽ xảy ra chuyện, liền vi phạm pháp luật và bị sự trừng phạt của pháp luật. Dù nhận hối lộ có nhiều đi nữa nhưng cả đời vẫn không bị làm sao, đó là do trong vận mạng có, nếu họ không nhận hối lộ thì trong vận mạng vẫn có nhiều tài phú như vậy, chỉ có điều là có muộn hơn một chút. Đây là việc sớm hay muộn mà thôi, trong vận mạng mà có thì mất cũng không mất

đi đâu được, trong vận mạng không có thì cầu cũng cầu không được. Chúng ta cần hiểu rõ đạo lý này, chính mình tự suy nghĩ tỉ mỉ, mình có giống người có vận mạng phú quý không? Rồi lại suy nghĩ tỉ mỉ sâu xa hơn là chính mình có đáng được hưởng phú quý hay không?

Chúng ta đã đọc truyện Liễu Phàm Tứ Huấn, các bạn xem tiên sinh Liễu Phàm có thể tự phản tỉnh, đây là người thông minh, là người có trí tuệ. Phật nói với chúng ta làm thế nào để tu được tài phú? Là do tu bố thí tài mà có. Phật khuyên chúng ta trồng phước, thế gian có ba loại phước điền là nơi chúng ta trồng phước và tu phước. Phước điền đầu tiên là cha mẹ, cha mẹ là “Ân điền”, người hiếu dưỡng cha mẹ là người có phước. Phước điền thứ hai là phụng sự Tam bảo, Tam bảo là “Kính điền”, thế nhưng Tam bảo cần trọng thực chất không trọng hình thức, đạo lý này có mấy người hiểu được? Người rõ lý thì sẽ hiểu. Khi tôi giảng kinh đã nói với chư vị mấy lần rồi, tổng thống của Singapore hiện nay là ông Nathan, tôi rất khâm phục ông. Ông đã nói với tôi ông rất tôn trọng Phật giáo, “Phật giáo trọng thực chất không trọng hình thức”, câu nói này là câu của người trong nghề, nhà Phật chúng ta có rất nhiều người xuất gia đều nói không được câu này. Cho nên tam bảo cần trọng thực chất, không trọng hình thức.

Lần này Đài Loan gặp phải trận động đất lớn, khu vực Phố Lý ở Nam Đầu có rất nhiều ngôi chùa đều bị hủy hoại hết, bị hủy hoại trong trận động đất. Có người hỏi: “Vì sao có nhiều người tu hành như vậy lại gặp phải tai nạn này?” Có người nói với tôi là có người hỏi Ngô Đạo Pháp sư, Ngô Đạo Pháp sư không trả lời được, kỳ thực rất đơn giản là Phật pháp trọng thực chất không trọng hình thức. Nói cách khác là xem trọng sự tu hành chân thật, không xem trọng bề ngoài, làm ra cái dáng vẻ bên ngoài thì không được rồi. Sám Vân Pháp sư cũng ở tại khu vực động đất Nam Đầu, đạo tràng của Ngài vì sao lại vô sự? Vì Ngài là người tu hành chân thật thì tự nhiên sẽ có chư Phật hộ niệm, long thiên thiện Thần bảo vệ, đó là chân thật tu hành. Mấy năm trước tôi nghe nói khu

vực gần nhà kho của Xưởng in Thế Hoa gặp phải hỏa hoạn, nhà xung quanh bốn phía của nhà kho đều bị cháy hết nhưng chỉ có nhà kho của ông là vô sự. Trong kho của ông có để Đại Tạng Kinh, Đại Tạng Kinh vừa in xong để ở trong đó, có long thiên thiện thần bảo vệ. Chúng tôi tin chắc rằng số kinh điển này nhất định có tác dụng rất lớn, tương lai nhất định cúng dường người tu hành thật sự và Tổ sư Đại đức nên mới có thiện thần bảo vệ. Số lượng kinh rất nhiều sẽ cúng dường đi tứ phương nên không biết là khu vực nào có người thật sự tu hành. Chính là như vậy, xây một ngôi chùa, mặc quần áo của người xuất gia, nếu hình dáng và tâm hạnh đều không giống như Phật Bồ-tát thì việc này không có tác dụng gì. Trước đây lão cư sĩ Lý Bình Nam có nói: “Đáng sanh tử như thế nào thì vẫn sanh tử như thế đó, đáng gặp phải tai nạn thế nào thì vẫn gặp tai nạn như thế đó”. Cho nên cần phải chân thật tu hành.

Thử hỏi xem chúng ta có tâm hiếu dưỡng cha mẹ không? Có hành vi hiếu dưỡng cha mẹ không? Bạn làm được hay chưa? Có phải bạn thật sự cung kính Tam bảo? Cung kính Tam bảo không phải là ngày ngày cúng dường hoa thơm quả ngọt, mỗi ngày khấu đầu ba ngàn lạy mà trong tâm vẫn là tham sân si mạn thì không có tác dụng gì, đó là giả mà thôi. Chúng ta lấy cái gì để cúng dường tam bảo? Là lấy sự tu trì chân thật, những điều mà Phật trong kinh dạy chúng ta làm, chúng ta đã làm được chưa? Phật nói rất nhiều rồi, chúng tôi chọn ra năm khoa mục, “Tịnh nghiệp tam phước” bạn đã làm được chưa? “Lục hòa kính” bạn đã làm được chưa? “Phổ Hiền thập nguyện” bạn đã làm được hay chưa? Những điều khác chưa cần nói đến nếu chúng ta đều có thể làm được chỉ năm khoa mục này thôi thì chính là phụng sự sư trưởng. Đây chính là chân thật quy y Tam bảo, trồng phước trong Kính điền, cái phước này lớn.

Phước điền thứ ba là “Bi điền”, “Bi điền” là cứu tế hết thảy khổ nạn chúng sanh, đây là trồng phước. Cho nên bạn bố thí tài thì được tài phú, bố thí mà chấp tướng thì là phước báo, bố thí mà không chấp tướng

thì là công đức. Bồ thí pháp được thông minh trí huệ, bồ thí vô úy thì được khỏe mạnh sống lâu. Người thế gian đều tham tài phú thông minh khỏe mạnh sống lâu, nhưng đây là quả báo, bạn không tu nhân thì lấy đâu ra quả báo, bạn muốn có được quả báo thì nhất định phải hiểu được tu nhân, cho nên càng bồ thí tài thì càng được nhiều tài. Bồ thí là tu nhân, bạn tu nhân càng nhiều thì quả báo đương nhiên sẽ nhiều. Bồ thí pháp nhiều thì tăng trưởng thông minh trí huệ. Bồ thí vô úy nhiều, bồ thí vô úy là thật sự lấy tâm từ bi yêu thương chăm sóc hết thảy những người cần chăm sóc như người già, người khuyết tật, đây là những người cần chăm sóc, cần giúp đỡ, nếu bạn thật sự có tâm này, khi gặp phải bạn thật sự chịu làm thì quả báo của bạn là khỏe mạnh sống lâu. Trồng thiện nhân nhất định được thiện quả. Phật Bồ-tát dạy chúng ta, hết thảy tôn giáo Thần minh đều dạy chúng ta tài vật bất nghĩa nhất định không được lấy, vật bất nghĩa là gì? Là không nên có được. Nếu tài vật bất nghĩa bạn có được rồi thì nhất định sẽ gặp tai nạn rất khó tưởng tượng được. Sự việc thế này từ xưa đến nay trong và ngoài nước đều có, có rất nhiều.

Hôm trước chúng tôi xem thấy trên báo chí chính phủ Úc chuẩn bị lập pháp về việc cấm đánh bạc. Hiện nay trên mạng Internet của Úc phát hiện có hành vi đánh bạc, có rất nhiều người vì đánh bạc mà khuynh gia bại sản, ly hôn, tự sát, tạo thành tổn thất rất nghiêm trọng đối với xã hội. Họ muốn chế định pháp luật để ngăn cấm đánh bạc. Đây là một chính phủ có trách nhiệm, đây thật sự là một biện pháp bảo vệ người dân. Chúng ta từ trong chuyện Liễu Phàm Tứ Huấn có được gợi ý, khi tiên sinh Viên Liễu Phàm làm tri huyện, khởi một thiện tâm giảm tiền thuế ruộng hay gọi là tiền thuê đất. Giảm tiền thuế thì mấy chục vạn người nông dân được lợi ích, nghĩa cử này của ông đã bằng làm vạn điều thiện rồi. Những quan viên của chính phủ Úc, họ hiểu được đạo lý này, lập ra luật lệ này để chấp hành, một niệm này cũng là tích được vạn điều thiện, không chỉ là vạn điều thiện, bao nhiêu người được lợi ích vậy? Không có một tôn giáo nào mà không cấm cờ bạc, cổ Thánh tiên Hiền Trung Quốc

rất cô khô hòng khuyên nhủ mọi người an phận thủ thường, tích đức tu thiện thì tiền đồ của bạn sẽ xán lạn. Có mấy ai phát tài mà dựa vào cò bạc chứ? Có mấy ai phát tài mà dựa vào trộm cắp khởi nghiệp chứ? Từ xưa đến nay trong và ngoài nước đều tìm không thấy, chúng ta cần hiểu rõ đạo lý này, biết được chân tướng sự thật. Phật Bồ-tát thường dạy chúng ta “*An bản lạc đạo, tri túc thường lạc*”. Chúng ta trong kinh điển của những tôn giáo khác cũng xem thấy Thần Bản, bản là cuộc sống vật chất không sung túc, Thần là cuộc sống tinh thần sung túc. Ở Trung Quốc Khổng lão Phu Tử của Nho gia thường xuyên tán thán Nhan Hồi. Nhan Hồi sống một cuộc sống bản cùng về vật chất “Một giỏ cơm, một bầu nước”, ngay đến ăn cơm cũng không có bát, dùng tre để đan thành một cái giỏ để đựng cơm, uống nước thì ngay đến cốc cũng không có nên ông dùng một quả bầu rồi khoét rộng ruột bên trong để làm gáo uống nước, ông bản cùng đến mức độ như vậy. Tuy nghèo như vậy nhưng niềm vui của Nhan Hồi thì không ai có thể sánh bằng ông, niềm vui của ông là gì vậy? Chính là đạo, an bản lạc đạo. Điều này chính là niềm vui của Thánh Hiền, tất cả phiền não tham sân si mạn đều đoạn sạch rồi. Chúng ta là phàm phu không biết được niềm vui của ông, tâm cảnh của ông dung hòa thành một thể với hư không pháp giới, cảnh giới này ai có thể nghĩ đến được? Ai có thể thể hội được? Đây chính là công phu học vấn và tu dưỡng của ông, sự viên mãn của trí huệ. Đọc sách học Phật chẳng qua là nâng cao cảnh giới mà thôi, khiến cho chúng ta có được niềm vui thật sự ở trong đó.

Sự thọ dụng vật chất là niềm vui giả tạo. Khi chúng tôi giảng kinh cũng nói qua rất nhiều lần rồi, niềm vui này giống như người thế gian hút ma túy, tiêm moóc-phin, là một niềm vui không bình thường. Niềm vui bình thường chính là giác ngộ, rõ lý, hiểu rõ chân tướng sự thật. Đây là niềm vui thật sự, nhất định không vì sự nhiều hay ít của đời sống vật chất mà là từ trong sự quang minh thanh tịnh của tâm địa chiếu khắp pháp giới, khi biểu hiện ra bên ngoài nhà Phật nói là một tấm lòng từ bi.

Trong Đạo Cơ Đốc và Thiên Chúa giáo nói “Thần ái thế nhân, Thượng Đế ái thế nhân”, biểu hiện bên ngoài của các Ngài, biểu hiện bên ngoài của Thần Thánh là đại ái, yêu thương bảo hộ hết thảy chúng sanh, quan tâm lo lắng hết thảy chúng sanh, chăm sóc hết thảy chúng sanh, toàn tâm toàn lực giúp đỡ hết thảy chúng sanh. Sự giúp đỡ của Thần Thánh đối với chúng sanh chú trọng ở việc giúp đỡ họ lìa khổ được vui. Lìa khổ được vui cần giúp đỡ từ trên căn bản, căn bản là gì Căn bản là phá mê khai ngộ. Khổ từ đâu mà có vậy? Khổ từ mê mà có. Niềm vui từ đâu mà có vậy? Niềm vui là có từ giác ngộ. Phật Bồ-tát Thần minh đều có thần thông, nếu các Ngài muốn đi đánh bạc vậy thì nhất định sẽ thắng. Tại sao các Ngài không dùng thủ đoạn này để thắng được nhiều tiền rồi bỏ thí làm việc tốt? Vì đây là thủ đoạn không bình thường, là thủ đoạn tội ác nên chư Phật Bồ-tát Thần minh tuyệt đối không sử dụng thủ đoạn này. Phật Bồ-tát dạy người từ mặt tích cực chứ không dạy từ mặt tiêu cực. Cách làm này tạo thành thói xấu, sẽ hại người nên Phật Bồ-tát nhất định không làm. Chúng ta muốn học tập Phật Bồ-tát thì cần học từ chỗ này, cái cần tu nhất định là chánh pháp, là chánh trong chánh, còn tà trong chánh thì trừ phi thật sự bất đắc dĩ mới dùng thủ đoạn này, nếu không nhất định sẽ không sử dụng. Cho nên chư Phật Bồ-tát có thần thông, năng lực thần thông rất lớn thế nhưng các Ngài nhất định không sử dụng thần thông mà dùng phương pháp dạy học, làm tấm gương, vì sao vậy? Là vì dùng thần thông để lại thói xấu. Nếu như có thần thông, chúng ta cũng hiểu được yêu ma quỷ quái cũng có thần thông, dùng phương pháp này để tiếp dẫn chúng sanh thì chúng sanh sẽ bị mê hoặc, không phân biệt được tà và chánh, không phân biệt được ma và Phật thì phiền phức rất lớn. Năng lực mà ma có, Phật cũng có nhưng năng lực mà Phật có thì ma không có, tâm thiện hành thiện, lấy mình làm gương thì ma không làm được. Lấy chánh pháp khuyến cáo đại chúng thì ma cũng không làm được. Cách phân biệt giữa Phật và ma chúng ta cần phải hiểu rõ ràng, hiểu minh bạch. Chúng ta học theo Phật nhất định không được đi theo

ma. Tài phú trí huệ mạnh khỏe sống lâu nhất định cần thuận theo giáo huấn của Phật thì nhất định có thể đạt được, nếu làm trái giáo huấn của Phật mà dùng thủ đoạn phi pháp để có được thì dù có được rồi nhưng tai nạn vẫn ở phía trước, bạn không thể sở hữu, không thể hưởng thụ dài lâu được. Vì vậy chúng tôi đọc mấy câu giáo huấn này cảm thấy vô cùng xúc động, chúng ta cả đời này nhất định không làm những điều phi pháp, làm trái giáo huấn của Phật-đà. Điều này là có lỗi với Tam Bảo, có lỗi với cha mẹ cũng có lỗi với hết thảy chúng sanh.

Được rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta chỉ giảng đến đây. A Di Đà Phật!